

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, **Điều 84**, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 414/2021/HNST ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: ông, Hoàng Anh T sinh năm 1977;

Người yêu cầu: bà Lê Thị Bích N, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Lô D, căn hộ D16-3, chung cư O 683 A, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T sống chung có con chung là Hoàng Lê Lam A, sinh ngày 07/5/2018, khi ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông T do bà N không yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành,

không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 13/10/2020 do UBND phường Tân Quý, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về quan hệ con chung:** Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T sống chung có con chung là Hoàng Lê Lam A, sinh ngày 07/5/2018, khi ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông T do bà N không yêu cầu.

+ Ông Hoàng Anh T có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do bà Lê Thị Bích N và ông Hoàng Anh T đã nộp theo biên lai thu số 0072143 ngày 20 tháng 05 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ